

Số: 151/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 782/QĐ-TTg ngày 27/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Văn bản số 2178/LĐTBXH-TE ngày 12/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu 1: Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (sau đây gọi là lao động trẻ em) và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em

- Phấn đấu giảm đến mức thấp nhất số lao động trẻ em và người chưa thành niên lao động trái quy định của pháp luật.

- 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý, theo dõi.

- Hằng năm trên 90% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

b) Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em

- Hằng năm trên 90% cán bộ, giáo viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, 70% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 70% trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

- 90% công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện và 70% cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn ngành lao động - thương binh và xã hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề lao động trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng về quản lý, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

- 90% doanh nghiệp đặc biệt doanh nghiệp vừa và nhỏ, 70% hợp tác xã, hộ gia đình được tập huấn các kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

2. Định hướng đến năm 2030

Phấn đấu giảm đến mức thấp nhất số lao động trẻ em và người chưa thành niên lao động trái quy định của pháp luật; giảm tối đa tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong số lao động trẻ em và người chưa thành niên.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

Nghiên cứu, xây dựng, phát triển các chương trình, sản phẩm, tài liệu truyền thông, đa dạng các phương thức thông tin tuyên truyền phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

3. Nâng cao năng lực của chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là người sử dụng lao động về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em. Xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho cán bộ, cộng tác viên làm công tác trẻ em các cấp.

4. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em ở các cấp, các ngành đặc biệt là cấp cơ sở, chú trọng lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng. Phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội,

giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp. Triển khai các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

5. Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cá nhân trong phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa lao động trẻ em. Xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; các chương trình, dự án, đề án có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

2. Tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng. Các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Xây dựng, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.
- rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.
- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.
- Theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch; báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì thực hiện công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của ngành. Cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa lao động trẻ em cho học sinh, giáo viên. Hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Công an tỉnh

Chủ trì thực hiện công tác phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động. Tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật về sử dụng lao động trẻ em. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho trẻ em bị bóc lột sức lao động.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động trẻ em trong lĩnh vực được giao.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức phổ biến, tuyên truyền phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Chương trình trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, tổ chức, địa phương theo quy định.

7. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của ngành, lĩnh vực được giao.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với chính quyền, ngành chức năng và các tổ chức thành viên tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách pháp luật về lao động trẻ em tới toàn thể Nhân dân. Vận động Nhân dân tại cộng đồng dân cư tích cực thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; không để trẻ em trong độ tuổi đi học phải bỏ học, lao động trái quy định của pháp luật, đặc biệt là trẻ em thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, vùng kinh tế khó khăn, vùng nông thôn, gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Thực hiện vai trò giám sát trong triển khai, thực hiện Kế hoạch.

9. Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

Chủ trì triển khai Kế hoạch đến các doanh nghiệp, người sử dụng lao động nhằm đảm bảo thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em.

10. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch đến người sử dụng lao động và người lao động trong các Hợp tác xã, Tổ hợp tác bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em. Hướng dẫn và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong khu vực Hợp tác xã và các làng nghề (nếu có).

11. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, mô hình phù hợp tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt ở địa bàn, ngành nghề có trẻ em tham gia lao động, lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

- Chủ động bố trí ngân sách, nguồn lực hoặc lồng ghép kinh phí các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn để thực hiện Kế hoạch.

- Kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em.

- Rà soát, thu thập thông tin, số liệu về tình hình lao động trẻ em và người chưa thành niên lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương và nội dung hoạt động của Kế hoạch, các sở, ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch tại đơn vị, địa phương xong trước ngày **30/9/2021** (đồng thời gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp). Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày **20/11 hằng năm**.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp) để xem xét, chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- UBNDTTQ và các tổ chức CTXH cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Các thành viên BDH BVTE tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh Ngô Mạnh Hùng;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng THCB-KSTTHC;
- Lưu: VT, THVX (Bắc).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương

